

Bản án số: 26/2021/DS-ST

Ngày: 30/6/2021

V/v tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ ĐÀ LẠT – TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Nguyễn Văn Tích

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Chị Trần Thị Hằng là thư ký - Tòa án nhân dân tHnh phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 283/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2020, tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2021, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 350/2021/QĐST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn Dụ, sinh năm 1961

Địa chỉ: Số 47, đường T V H, Phường Y, tHnh phố ĐL, tỉnh LĐ.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Mai Xuân Thuận, sinh năm 1975, địa chỉ: Số 20/7, L G, Phường Y, tHnh phố ĐL, tỉnh LĐ, là người đại diện (theo văn bản ủy quyền ngày 20/3/2020).

- *Bị đơn:* Bà Hồ Thị Thu H, sinh năm 1976

Nơi ĐKKHTT: Số 32, đường Nam Kỳ, Phường A, tHnh phố ĐL, tỉnh LĐ.

Địa chỉ liên lạc: Số 255, đường P Đ H, Phường B, tHnh phố ĐL, tỉnh LĐ.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1985, địa chỉ: Quán Bàu, V, Ng An, là người đại diện (theo văn bản ủy quyền ngày 08/3/2021).

(Bà Thuận có mặt; Ông Dụ, bà H vắng mặt lần 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 19 tháng 3 năm 2020 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Văn Dụ là bà Mai Xuân Thuận trình bày:

Ngày 13/7/2018, bà Hồ Thị Thu H có vay của ông Phạm Văn Dụ số tiền 1.300.000.000đ (một tỷ ba trăm triệu đồng), bà H hẹn sau 01 tháng sẽ hoàn trả cho ông Dụ số tiền nói trên. Tiền lãi trả vào ngày 23 Hng tháng tùy theo thỏa thuận của các bên, ông Dụ đã đòi nhiều lần nhưng đến nay bà H không trả. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Mai Xuân Thuận yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị Thu H trả số tiền nợ 1.300.000.000đ (một tỷ ba trăm triệu đồng) và yêu cầu trả lãi suất từ ngày 01/9/2018 đến khi xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, và nguyên đơn không yêu cầu gì khác.

- *Bị đơn bà Hồ Thị Thu H:* Đã được Tòa án thông báo, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng, không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án nên không có lời khai của bị đơn bà Hồ Thị Thu H.

Trong suốt quá trình tố tụng đến ngày 31/7/2020, bà H có đơn đề nghị Tòa án không thụ lý giải quyết đơn của ông Phạm Văn Dụ và bà Lê Thị Tuyết Lan do bà có đơn gửi Giám đốc Công an tỉnh Lâm Đồng giải quyết nội dung khiếu nại, tố cáo của bà nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ có giá trị để xem xét.

Ngày 21/9/2020 bà Hồ Thị Thu H làm bản tự khai gửi Tòa án nội dung bà bị một số người dân trong đó có vợ chồng bà Lan, ông Dụ tố cáo bà chiếm đoạt tài sản, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công An tỉnh Lâm Đồng (PC01) xác định tố cáo bà là không có căn cứ, không có giấy tờ chứng minh, không có dấu hiệu tội phạm, ngoài ra bà còn trình bày có đơn tố cáo bà Lan, ông Dụ có dấu hiệu tội phạm cho vay nặng lãi và vu khống, làm nhục và lấy lý do cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tHnh phố Đà Lạt đang thụ lý và đề nghị Tòa án dừng vụ việc dân sự không thụ lý để chờ cơ quan Điều tra. Ngày 11/01/2021, bà Hồ Thị Thu H có đơn yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Tuy nhiên nội dung trình bày của bà H cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

Đến ngày 08/3/2021 bà Hồ Thị Thu H có văn bản ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân TH tham gia tố tụng với nội dung” nhân danh bà H Liên hệ với các cơ quan NH nước có thẩm quyền tham gia phiên họp hoặc hoãn phiên họp theo giấy ủy quyền;...Nhưng không cung cấp đầy đủ địa chỉ.

Ngày 14/4/2021, Tòa án đã có thông báo về việc cung cấp địa chỉ người tham gia tố tụng, tuy nhiên bà Hồ Thị Thu H từ chối nhận văn bản và cho rằng chỉ kinh doanh không thường trú tại 255B Phan Đình Phùng, phường B, TP ĐL, không nhận văn bản của Tòa án về việc cung cấp đầy đủ địa chỉ của người đại diện theo ủy quyền của bà H. Biên bản không tổng đạt được văn bản tố tụng của Tòa án có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường B, Cán bộ Tư pháp phường và người chứng kiến, gây khó khăn cho việc tổng đạt văn bản tố tụng cho người đại diện theo ủy quyền của bà H, vì vậy Tòa án đã thực hiện thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo trực tiếp cho cá nhân bà H và thực hiện thủ tục niêm yết công khai là

đúng theo qui định tại Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự nên việc vắng mặt của bà H không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Hồ Thị Thu H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng phát biểu đánh giá về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và đánh giá về việc chấp Hnh pháp luật của nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp Hnh nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn ông Phạm Văn Dụ, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Mai Xuân Thuận chấp Hnh đúng quy định tại các Điều 70, 71, 86 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn bà Hồ Thị Thu H chưa chấp Hnh đúng quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc thông báo thụ lý không đúng, không gửi thông báo cho Viện kiểm sát là vi phạm khoản 1 Điều 196 Bộ luật tố tụng dân sự; Vi phạm về việc gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử 02 tháng theo qui định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự; Về trình tự phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vi phạm qui định Điều 210 Bộ luật tố tụng dân sự; Tách nhập vụ án không đúng, không gửi cho Viện kiểm sát là vi phạm khoản 3 Điều 42 Bộ luật tố tụng dân sự. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Dụ buộc bà Hồ Thị Thu H có trách nhiệm phải trả cho ông Phạm Văn Dụ số tiền gốc là 1.300.000.000đồng (*một tỷ ba trăm triệu đồng*).

Đình chỉ giải quyết yêu cầu buộc bà H phải trả lãi suất của khoản vay từ ngày 01/9/2018 cho đến khi xét xử theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình tố tụng giải quyết vụ án, Toà án đã thực hiện các phương thức tổng đạt theo quy định tại Điều 177, Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự để thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập để làm việc, triệu tập đương sự tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa cho bị đơn, tuy nhiên bị đơn không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu của người khởi kiện. Ngoài ra bị đơn bà H cũng không cung được tài liệu, chứng cứ có giá trị để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, không đưa ra yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn, không có mặt theo đúng thời gian triệu tập. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Phạm Văn Dụ khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Hồ Thị Thu H có nơi cư trú tại TPĐL, tỉnh LD về tranh

chấp hợp đồng dân sự vay tài sản. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP ĐL, tỉnh LD.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Văn Dụ thì thấy rằng:

Theo bản chính giấy mượn tiền ngày 13/7/2018, bà Hồ Thị Thu H mượn của ông Dụ số tiền là: 1.300.000.000đồng, ngày trả tiền là ngày 13/8/2018, không thể hiện ghi lãi, phần cuối giấy mượn tiền có ký tên và ghi họ tên Hồ Thị Thu H. Chữ ký, chữ viết này đã được trưng cầu giám định, Kết luận giám định số 1858/GĐ-PCO9 ngày 12/11/2020, của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng là chữ ký, chữ viết của bà Hồ Thị Thu H.

[4] Về phía bị đơn bà Hồ Thị Thu H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa mà không có lý do, không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thể hiện việc từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

Khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự “*Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án*”. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ, tài liệu là bản chính và lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, nguyên đơn để xem xét theo quy định tại các Điều 92, 93, 94, 95 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Theo trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện ngày 13/7/2018, bà Hồ Thị Thu H mượn của ông Dụ số tiền là: 1.300.000.000đồng, ngày trả tiền là ngày 13/8/2018, không thể hiện ghi lãi.

Ông Phạm Văn Dụ nhiều lần đòi nợ bà H không trả. Tại phiên Tòa hôm nay người đại diện theo Ủy quyền của ông Phạm Văn Dụ yêu cầu bà Hồ Thị Thu H phải trả cho ông Dụ số tiền gốc là: 1.300.00.000đồng (*một tỷ ba trăm triệu đồng*) và tiền chi phí giám định là: 4.500.000đồng, không yêu cầu tính tiền lãi phát sinh của số tiền mượn là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Đình chỉ giải quyết yêu cầu buộc bà H phải trả lãi suất của khoản vay từ ngày 01/9/2018 cho đến khi xét xử theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền gốc 1.300.000.000đồng (*một tỷ ba trăm triệu đồng*), là có cơ sở và đúng qui định của pháp luật.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP ĐL tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về chi phí tố tụng: Chi phí giám định chữ viết và chữ ký của bà Hồ Thị Thu H là đúng. Căn cứ khoản 3 Điều 103 của Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc bà Hồ Thị Thu H phải chịu 4.500.000 đồng tiền Chi phí giám định mà ông Phạm Văn Dụ đã thanh toán xong.

[7] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Do yêu cầu của nguyên đơn ông Phạm Văn Dụ được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn bà H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm của ông Phạm Văn Dụ đã nộp.

Bà Hồ Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: tiền gốc: 1.300.000.000 đồng:

= 36.000.000 đồng + 15.000.000 đồng = 51.000.000 đồng (năm mươi một triệu đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 103, các Điều 147, Điều 177 và Điều 179 khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Văn Dụ. Buộc bà Hồ Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn Dụ số tiền gốc là 1.300.000.000 đồng (một tỷ ba trăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Đình chỉ giải quyết yêu cầu buộc bà H phải trả lãi suất của khoản vay từ ngày 01/9/2018 cho đến khi xét xử.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Bà Hồ Thị Thu H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 51.000.000đồng (*năm mươi một triệu đồng*).

Hoàn trả ông Phạm Văn Dụ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 25.500.00đồng (*hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/ 0017408 ngày 11/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP ĐL, tỉnh LD.

3. *Về chi phí tố tụng*: Buộc bà Hồ Thị Thu H phải hoàn lại cho ông Phạm Văn Dụ số tiền 4.500.000đồng (*bốn triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền Chi phí giám định chữ ký và chữ viết.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 30/6/2021). Đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LD xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Lạt;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS TP Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng